

BỘ Y TẾ

**THÔNG TƯ số 7 - BYT - TT ngày
8-2-1965 về việc tuyển sinh y tá,
nữ hộ sinh hiện đang công tác tại
các xã và hợp tác xã nông nghiệp
đi học bồi túc lên y sĩ niêm khóa
1965 – 1966.**

Kính gửi :

Ủy ban hành chính các khu, thành,
tỉnh,

Các Sở, Ty Y tế,

Để làm tốt công tác bảo vệ và tăng cường sức khỏe cho nhân dân lao động, để làm tốt nhiệm vụ phục vụ sản xuất, phục vụ quốc phòng, Bộ Y tế ra thông tư tuyển sinh vào các trường y sĩ niêm khóa 1965 – 1966, nhằm tuyển chọn những anh chị em y tá, nữ hộ sinh hiện đang công tác tại các xã và hợp tác xã nông nghiệp để bồi túc lên y sĩ.

Bộ quy định tiêu chuẩn, nguyên tắc và kế hoạch tuyển sinh như sau :

I. HƯỚNG TUYỂN SINH

1. Hướng chủ yếu là xét chọn những anh chị em y tá; nữ hộ sinh có thành tích công tác, tư cách đạo đức tốt, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, hiện nay đang công tác ở những xã chưa có người đi học y sĩ.

2. Trường hợp xã chưa có người đi học, nhưng nay cũng vẫn không có người có đủ tiêu chuẩn để cử đi học hoặc tuyển chọn hết những xã chưa có người đi học, nhưng vẫn chưa đủ chỉ tiêu thì có thể lấy những xã đã có một người đi học (đã tốt nghiệp hoặc đang theo học), nhưng phải xét khả năng của xã hay hợp tác xã đó để có thể đảm bảo tạo điều kiện tốt cho anh chị em công tác sau khi ra trường.

II. TIÊU CHUẨN TUYỂN SINH

1. Chính trị : Lịch sử bản thân và gia đình phải thật rõ ràng, có phẩm chất chính trị tốt, công tác tích cực, có tư cách đạo đức và tác phong của người y tế xã hội chủ nghĩa, có nhiệt tình với ngành, nghề. Chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

2. Thâm niên trong ngành :

– Phải có 2 năm thâm niên trong ngành kể từ ngày được cử đi học y tá 3 tháng và hiện

nay là y tá, nữ hộ sinh 9 tháng (thời gian đi học cũng được tính vào thâm niên công tác).

– Đối với anh chị em y tá, nữ hộ sinh người dân tộc thì phải có 1 năm thâm niên công tác trong ngành.

Đối với những xã từ trước tới nay chưa có người nào đi học y sĩ, nay không có cán bộ 9 tháng cử đi học thì có thể tuyển :

- Y tá, nữ hộ sinh 6 hoặc 3 tháng ;
- Cán bộ của các ngành, các đoàn thể trong xã ;
- Học sinh phò thông là con em nông dân lao động, tình nguyện sau khi học xong trở về xã công tác.

Những anh chị em này phải được hợp tác xã giới thiệu, được Đảng ủy, Ủy ban hành chính xã xét chọn và ra quyết định cử đi học.

3. Văn hóa :

a) Nếu là cán bộ y tế xã hoặc cán bộ các ngành, các đoàn thể trong xã :

- Đã học hết chương trình văn hóa lớp 4 phò thông hay bồi túc trở lên đối với người Kinh ;
- Đã học hết chương trình văn hóa lớp 2 phò thông hay bồi túc đối với người dân tộc.

b) Nếu là học sinh được xã cử đi học :

- Đã tốt nghiệp cấp II phò thông hoặc bồi túc văn hóa đối với người Kinh ;
- Đã tốt nghiệp lớp 4 phò thông hoặc bồi túc văn hóa đối với người dân tộc.

4. Sức khỏe : Phải có đủ sức khỏe để theo học và công tác sau này. Không xét chọn những người mắc bệnh mãn tính và bệnh truyền nhiễm đang trong thời kỳ điều trị.

5. Tuổi : tối đa là 35 tuổi tính đến 31 tháng 12 năm 1965.

III. KẾ HOẠCH THỦ TỤC VÀ NGUYỄN TẮC TUYỂN SINH

1. Mỗi Sở, Ty Y tế thành lập một Hội đồng tuyển sinh. Thành phần gồm :

- Đại diện Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng ;
- Đại diện Ty Y tế làm Phó chủ tịch Hội đồng ;
- Đại diện Ban Giám hiệu trường y sĩ làm ủy viên (đối với những tỉnh có trường y sĩ) ;
- Một số ủy viên khác do Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh chỉ định.

2. Tất cả cán bộ và học sinh được xét chọn đi học đều phải qua kỳ thi kiểm tra văn hóa (tất cả các đối tượng thi kiểm tra lớp 2, lớp 4 và lớp 7 đều kiểm tra hai môn toán và văn).

3. Trong khi xét duyệt cần ưu tiên cho những anh chị em cán bộ trong ngành công tác lâu

năm, có thành tích, anh em các dân tộc ít người, phụ nữ, con em gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng.

Đối với những anh chị em không yên tâm, lơ là công tác, có sai lầm khuyết điểm đã bị thi hành kỷ luật trong năm 1964 từ cảnh cáo trở lên thì không nằm trong diện được xét chọn đi học.

4. Thí sinh phải nộp đầy đủ hồ sơ theo thủ tục dưới đây :

a) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban hành chính và Công an xã, huyện;

b) Giấy chứng nhận tốt nghiệp lớp 4, lớp 7 do Phòng Giáo dục cấp, hoặc giấy chứng nhận học hết lớp 2, lớp 4 và lớp 7 của một trường do Phòng Giáo dục quản lý cấp;

c) Giấy chứng nhận tốt nghiệp y tá, nữ hộ sinh (nếu là cán bộ trong ngành);

d) Quyết định của Ủy ban hành chính xã cử đi học;

e) Giấy khám sức khỏe của y, bác sĩ.

5. Thời hạn nộp hồ sơ và thi kiêm tra văn hóa :

— Hạn cuối cùng nộp hồ sơ về Hội đồng tuyển sinh là ngày 31 tháng 3 năm 1965.

— Tất cả các địa phương sẽ tổ chức thi kiêm tra văn hóa vào ngày 20 tháng 4 năm 1965.

— Hội đồng tuyển sinh sẽ đưa danh sách về Bộ duyệt trước ngày 30 tháng 5 năm 1965.

Nhận được thông tin này, các Sở, Ty Y tế cần thành lập Hội đồng tuyển sinh và phò biến kế hoạch tuyển sinh để có thể đảm bảo thời gian và chi tiêu được tốt.

Trong khi tiến hành có khó khăn trở ngại gì cần báo cáo ngay với Bộ để nghiên cứu giải quyết.

Hà-nội, ngày 8 tháng 2 năm 1965.

Bộ trưởng Bộ Y tế

Bác sĩ PHẠM NGỌC THẠCH

TỔNG CỤC THỐNG KÊ

THÔNG BÁO số 326-TCTK-TT
ngày 22-1-1965 về tình hình thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1964.

Dưới ánh sáng các nghị quyết của Trung ương Đảng, qua ba cuộc vận động lớn, với khí thế thi đua «mỗi người làm việc bằng hai đòn» đã đập lại cho đồng bào miền Nam ruột thịt»,

nhân dân lao động miền Bắc nước ta đã dũng cảm phấn đấu, ra sức khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất để hoàn thành kế hoạch Nhà nước năm 1964.

Căn cứ vào số liệu thống kê sơ bộ, Tổng cục Thống kê thông báo về tình hình thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1964 như sau :

NÔNG NGHIỆP

Năm nay, mặc dù bão lụt lớn liên tiếp xảy ra gây nhiều khó khăn cho sản xuất nông nghiệp và có ảnh hưởng xấu đến vụ mùa, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, với sự giúp đỡ của giai cấp công nhân, anh chị em nông dân trong phong trào thi đua «nâng suất cao, hoa màu nhiều, chăn nuôi giỏi, cây công nghiệp tăng» đã phấn đấu hoàn thành thắng lợi kế hoạch sản xuất nông nghiệp.

Giá trị tòng sản lượng nông nghiệp đạt 99,7% kế hoạch, tăng hơn 6,7% so với năm 1963; trong đó giá trị sản lượng trồng trọt tăng 7,3% (cây lương thực tăng 8,6%, cây công nghiệp tăng 4,5%), giá trị sản lượng chăn nuôi tăng 10,6%.

Diện tích gieo trồng năm nay đạt mức cao nhất từ năm 1957 đến nay, vượt kế hoạch 2,7% và tăng 3,1% so với năm 1963.

Diện tích cây lương thực vượt kế hoạch 2,9%, trong đó diện tích hoa màu vượt 7,1%, diện tích cây công nghiệp vượt 7,2% so với năm 1963, diện tích cây lương thực tăng 3,6%, trong đó diện tích hoa màu tăng 7,2%, diện tích trồng rau tăng 6,9%.

Năm 1964, nông nghiệp đã tiến thêm một bước trên con đường phát triển toàn diện, tỷ trọng diện tích cây công nghiệp và cây ăn quả trong tổng số diện tích gieo trồng từ 5% (năm 1960) đã lên đến 6,1% (năm 1964); tỷ trọng diện tích hoa màu trong diện tích cây lương thực từ 15,5% (năm 1960) tăng lên 22% (năm 1964); nhờ tiếp tục đẩy mạnh công tác thủy lợi, mở rộng diện tích tưới vụ cho nên chỉ số lấn trồng từ 1,62% (năm 1963) đã lên đến 1,67 (năm 1964).

Quán triệt phuong châm *thâm canh tăng năng suất*, nhiều địa phương, nhiều hợp tác xã nông nghiệp đã tích cực thực hiện các biện pháp thâm canh, do đó năng suất nhiều loại cây trồng đã vượt mức kế hoạch và tăng lên rõ rệt.

Năng suất lúa bình quân một vụ tăng 2,3% so với năm 1963, năng suất lúa chiêm vượt kế hoạch 4,7%, năng suất lúa của nhiều hợp tác xã, nhiều địa phương tăng đều từ năm 1962 đến